

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: VN-Index giao dịch giằng co dưới ngưỡng 1,290

27/08/2024

VN-Index tăng 0.5 điểm (0%) và kết phiên ở mức 1,280

• Khối ngoại bán ròng 243 tỷ VND trong phiên giao dịch hôm nay, trong đó các mã bị bán ròng mạnh nhất là TLG (160 tỷ VND), HPG (83 tỷ VND) và VPB (60 tỷ VND)

NĐT vẫn nên thận trọng đối với VN-Index

• VN-Index hồi phục vào cuối phiên nhờ lực mua mạnh của nhóm Vin. Mặc dù vậy, chúng tôi cho rằng NĐT nên thận trọng và tiếp tục quan sát thị trường do một số yếu tố: (1) lực cầu vào nhóm Vin có thể chỉ diễn ra trong ngắn hạn, (2) đà tăng của nhóm Ngân hàng đã chậm lại khi nhóm này tiếp tục bị bán ròng hôm nay và (3) thị trường đang tiến đến vùng kháng cự mạnh 1,290 - 1,300

Chênh lệch basis ở mức -0.5 điểm

• Chỉ số VN30F1M tăng 4.8 điểm (+0.4%) lên mức 1,322 và chỉ số VN30 tăng 3.7 điểm (+0.3%) lên mức 1,322.5

Tổng quan thị trường

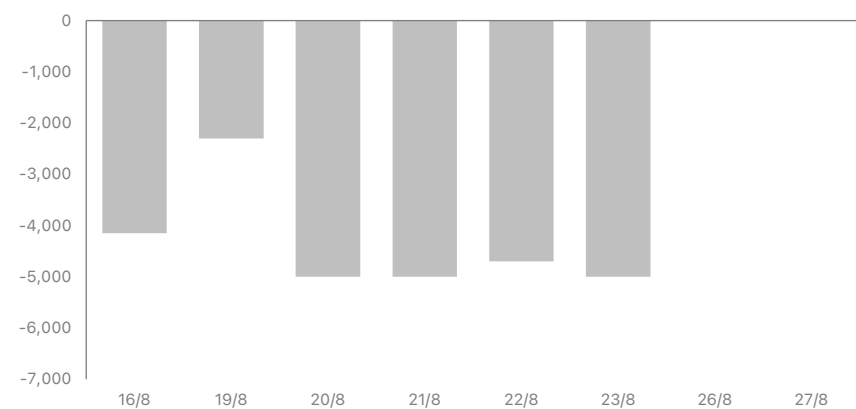
Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,281	0.0%
KLGD [triệu CP]	609	-16.2%
GTGD [tỷ VND]	16,159	-11.6%
Khớp lệnh	14,396	-13.1%
Thoả thuận	1,763	2.8%
HNX-Index		
Đóng cửa	239	0.0%
KLGD [triệu CP]	50	-23.7%
GTGD [tỷ VND]	1,027	-17.6%
UPCoM		
Đóng cửa	94	0.0%
KLGD [triệu CP]	38	13.9%
GTGD [tỷ VND]	679	11.5%

Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ▶
- Vì sao thị trường tăng điểm? ▶
- Quan điểm thị trường ▶
- Các thông tin đáng chú ý ▶
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶

NHNN đã ngừng hút ròng tiền trên hệ thống ngân hàng

Giá trị bơm/hút ròng tín phiếu [tỷ VND]



Nguồn: FiinX, TVS Research tổng hợp

Nguyễn Đức Anh
anhnd@tvs.vn

Tổng quan thị trường hôm nay

VN-Index giằng co quanh tham chiếu

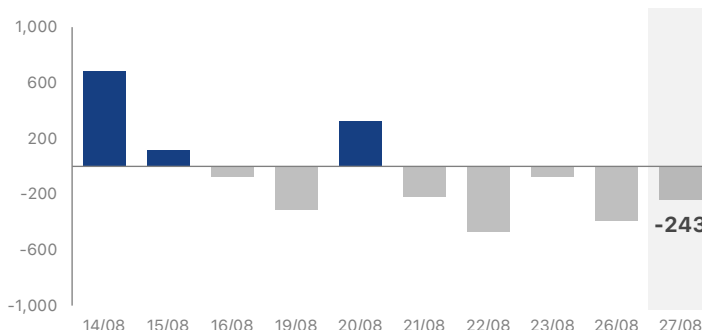
VN-Index ▲ 1,281 (+0.0%)
609.3 triệu CP 16,159 tỷ VND (-11.6%)

HNX-Index ▼ 239 (0.0%)
49.6 triệu CP 1,027 tỷ VND (-17.6%)

UPCoM-Index ▼ 94 (0.0%)
38.1 triệu CP 679 tỷ VND (+11.5%)

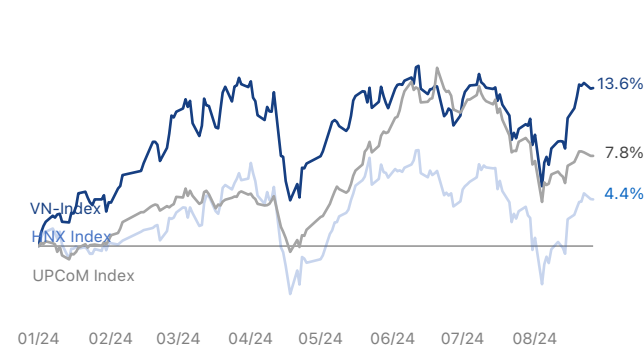
Khối ngoại bán ròng 243 tỷ VND...

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



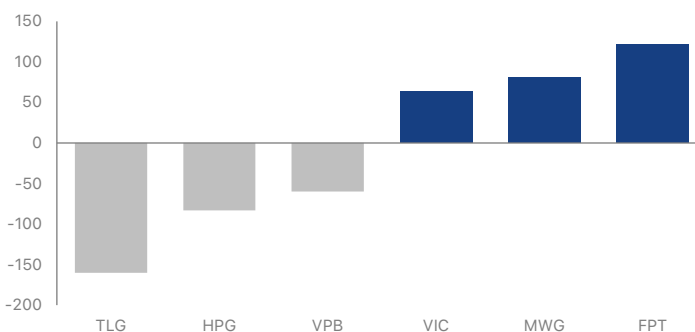
VN-Index tiếp tục dẫn đầu về hiệu suất

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 [YTD] của các chỉ số [%]



... và tập trung bán ròng TLG

Top CP mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



CK Trung Quốc giảm do lo ngại tăng trưởng kinh tế TQ năm 2024 yếu hơn mục tiêu của Chính phủ

Hiệu suất từ đầu năm 2024 tới nay của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,281	663	0.0%	13.2%	15.5	1.7	1,155	1,080	61	1,244
HNX-Index	Việt Nam	239	43	0.0%	3.9%	16.1	1.3	250	230	58	233
S&P 500	Mỹ	5,617	60,759	-0.3%	18.4%	26.3	5.1	4,590	4,180	60	5,451
Dow Jones	Mỹ	41,241	10,297	0.2%	9.3%	23.0	5.3	35,600	34,000	64	40,159
FTSE 100	Anh	8,328	2,718	0.0%	7.9%	14.4	1.9	7,700	7,200	57	8,241
Euro Stoxx 50	Euro	4,897	3,365	-0.3%	8.5%	14.2	2.0	4,410	4,160	59	4,766
Shanghai Composite	Trung Quốc	2,849	29,961	-0.2%	-3.8%	13.5	1.2	3,310	3,000	39	2,873
SZSE Component	Trung Quốc	8,104	18,268	-1.1%	-13.8%	18.8	1.8	12,500	10,000	30	8,371
Hang Seng	Hồng Kông	17,875	5,699	0.4%	6.5%	9.9	1.0	20,300	16,700	62	17,257
Nikkei 225	Nhật Bản	38,289	17,074	0.5%	14.4%	23.2	2.0	33,450	31,400	53	36,829
KOSPI	Hàn Quốc	2,689	6,727	-0.3%	0.7%	15.0	0.9	2,650	2,470	50	2,655
VIX Index	Mỹ	16	N/A	-9.6%	20.2%	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A

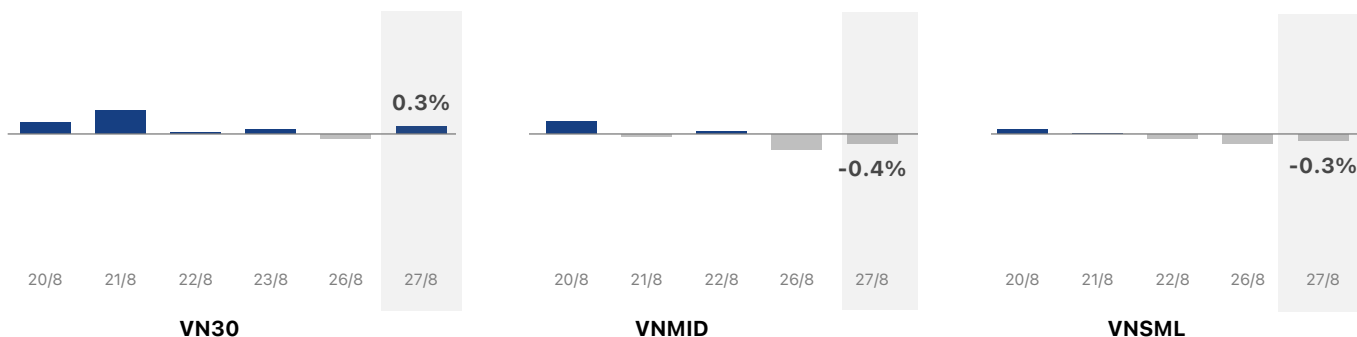
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

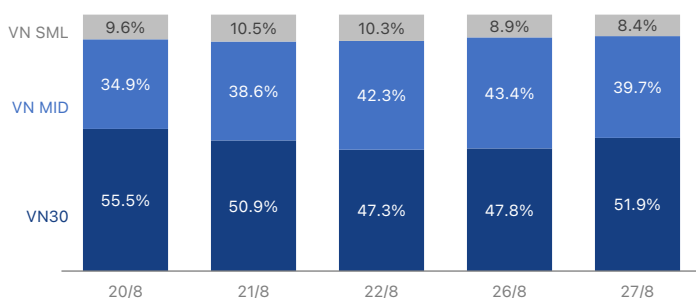
VN30 là chỉ số duy nhất tăng trong phiên hôm nay

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



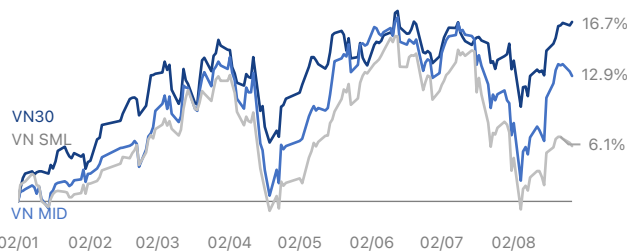
Tỷ trọng GTGD chủ yếu tập trung vào VN30

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



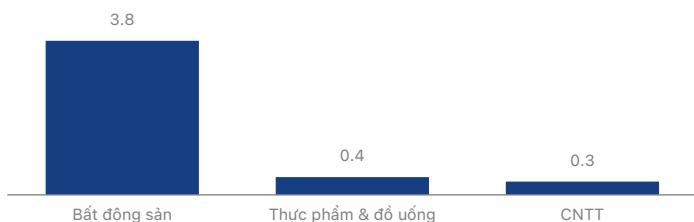
VNSML có mức hiệu suất thấp nhất trong 3 chỉ số

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 của các chỉ số [%]



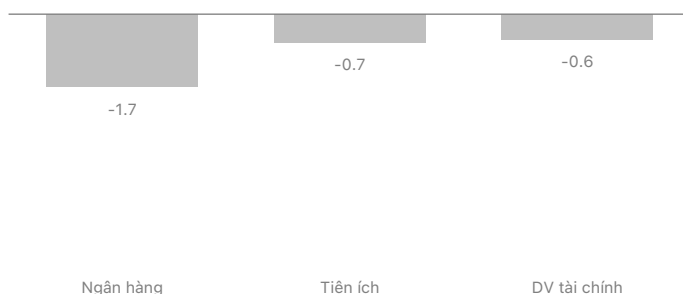
Nhóm Bất động sản đóng góp tích cực nhất...

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



... trong khi nhóm Ngân hàng kéo giảm VN-Index

3 ngành tác động tiêu cực nhất vào VN-Index [điểm]



Định giá của nhóm Du lịch vượt xa P/E 5 năm

P/E TTM các nhóm ngành [x] và P/E TTM TB 5 năm [x]

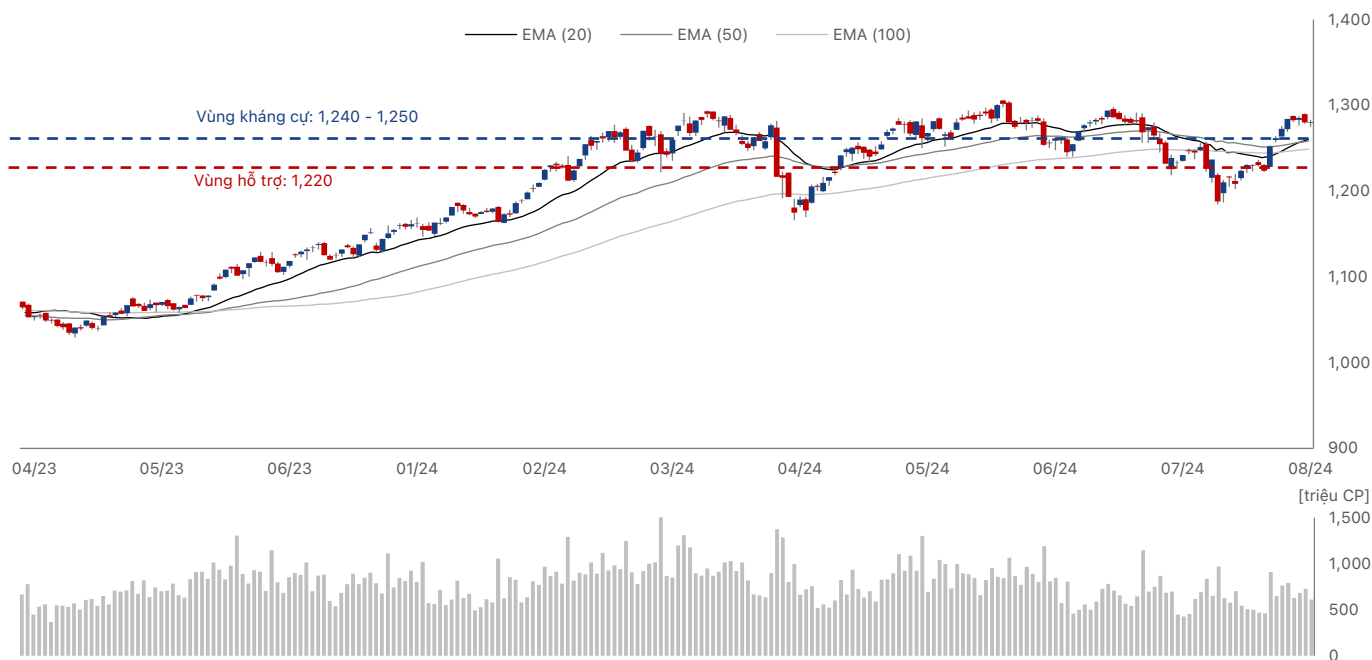
Ngành	P/E TTM	P/E TB 5 năm
Ngân hàng	9.4	11.0
Bất động sản	16.3	20.1
Thực phẩm và đồ uống	22.8	20.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	18.6	14.3
Tài nguyên Cơ bản	28.0	16.7
Dịch vụ tài chính	17.7	14.3
Hóa chất	24.8	15.2
Công nghệ Thông tin	28.7	16.4
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	18.5	16.9
Xây dựng và Vật liệu	26.5	16.5
Du lịch và Giải trí	1060.2	40.3
Bán lẻ	72.4	22.1
Dầu khí	12.6	16.0
Hàng cá nhân & Gia dụng	16.6	11.4
Bảo hiểm	13.9	19.3
Y tế	15.0	14.6
Ô tô và phụ tùng	17.1	14.9
Truyền thông	91.1	79.4
Viễn thông	94.6	81.3

Vì sao thị trường tăng điểm?

VN-Index giằng co quanh mức 1,280

Lực bán gia tăng tại vùng 1,290 - 1,300

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	63	50	Mua	Simple Moving Average (20)	1,240	1,281	Mua
Stochastic %K	100	40	Bán	Simple Moving Average (50)	1,257	1,281	Mua
Momentum (10)	60	40	Mua	Simple Moving Average (100)	1,256	1,281	Mua
MACD level (12,36)	-9	0	Bán	Simple Moving Average (200)	1,215	1,281	Mua
Tín hiệu mua			2	Exponential Moving Average (20)	1,259	1,281	Mua
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,258	1,281	Mua
Tín hiệu bán			2	Exponential Moving Average (100)	1,248	1,281	Mua
				Exponential Moving Average (200)	1,215	1,281	Mua
				Bollinger Band (20)	1,240	1,281	Mua
				Tín hiệu mua			8
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			0

• VN-Index đi ngang quanh phiên hôm nay nhờ lực kéo từ nhóm Vin. Tuy vậy, trên đồ thị ngày, chúng tôi nhận thấy VN-Index có khả năng tạo mô hình vai - đầu - vai với vai phải tại vùng 1,290 - 1,300. Ngoài ra, thanh khoản thị trường đang giảm cho thấy đà tăng của VN-Index đang chậm lại. Do đó, chúng tôi cho rằng NĐT nên thận trọng quan sát thị trường và có thể giảm tỷ trọng cổ phiếu khi VN-Index tiến đến vùng 1,290 - 1,300

Thông tin vĩ mô

Lợi nhuận của các DN công nghiệp Trung Quốc 8T 2024 tăng lên mức 4.1% YTD so với mức 3.5% của 7T 2024. TVS Research cho rằng đây là tín hiệu tích cực đối với nền kinh tế Trung Quốc, cho thấy sản xuất công nghiệp tại nước này đã dần cải thiện sau Q2 2024. Đây có thể là động lực tăng trưởng kinh tế chính trong năm nay khi tiêu dùng tại Trung Quốc tăng trưởng yếu trong 2Q 2024.

CPI của Nhật Bản T7 2024 tăng lên mức 2.7% YoY so với mức 2.6% của T6 chủ yếu do gia điện tăng mạnh (+22% YoY). Lạm phát tại Nhật Bản đã cao hơn mức mục tiêu 2% của BOJ trong 28 tháng liên tiếp và điều này có thể thúc đẩy NHTW Nhật Bản tiếp tục tăng lãi suất trong giai đoạn cuối năm 2024 để kiềm chế lạm phát.

Thông tin ngành / doanh nghiệp

GMD (HSX, giá đóng cửa: 80,300 VND, -1%):

Gemadept đã công bố kế hoạch tăng vốn điều lệ thêm 33.33% thông qua phát hành quyền mua cổ phiếu (tỷ lệ 3:1), với giá phát hành là 29,000 VND/cổ phiếu (chiết khấu khoảng 64% so với giá thị trường). Tổng số tiền dự kiến thu về 3,000 tỷ VND và sẽ được Tập đoàn Gemadept sử dụng để mua 03 tàu 1,800 TEU (giá mới hiện tại là 29 triệu USD/tàu), 2 cần cầu STS, 7 xà lan 250 TEU cũng như để trả nợ và tăng vốn điều lệ của Cảng Nam Đình Vũ. Chúng tôi cho rằng đây có thể là thay đổi mới của BLĐ trong chiến lược kinh doanh của công ty khi ngành vận tải biển đã phục hồi với mức giá cước cao hơn do môi trường địa chính trị phức tạp hiện tại.

PNJ (HSX, giá đóng cửa: 103,000 VND, +0.4%):

Trong 7T 2024, doanh thu và LNST lần lượt đạt 24,621 tỷ VND (+31% YoY) và 1,218 tỷ VND (+4% YoY), hoàn thành 66% kế hoạch năm 2024. Cả ba mảng kinh doanh Lẻ, Sỉ, vàng 24K đều ghi nhận tăng trưởng lần lượt +15% YoY; +25% YoY, +67% YoY. Kênh bán lẻ tăng trưởng nhờ vào các chiến lược marketing của PNJ và nhu cầu trang sức quay lại. Kênh vàng 24K tăng trưởng cao nhờ vào nhu cầu đột biến trong những tháng đầu năm trong bối cảnh giá vàng tăng mạnh. Động lực tăng trưởng về DT và LN trong năm nay vẫn sẽ đến từ kênh bán lẻ trang sức khi nhu cầu cũng đã có sự cải thiện. Chúng tôi kỳ vọng KQKD của PNJ sẽ được cải thiện trong các tháng cuối năm khi được hưởng lợi từ yếu tố mùa cưới cuối năm.

1/8 **Việt Nam - Công bố PMI sản xuất**
Thực tế: 54.7, Kỳ trước: 54.7

2/8 **Mỹ - Công bố số liệu tỷ lệ thất nghiệp T7 2024**
Thực tế : 4.3% YoY, Kỳ trước: 4.1% YoY

14/8 **Mỹ- Công bố CPI T7 2024**
Kỳ trước: 3% YoY

15/8 **Đảo hạn hợp đồng phái sinh chỉ số VN30**

20/8 **Châu Âu- Công bố CPI T7 2024**
Kỳ trước: 2.6% YoY

29/8 **Việt Nam - Công bố số liệu kinh tế vĩ mô T7 2024**

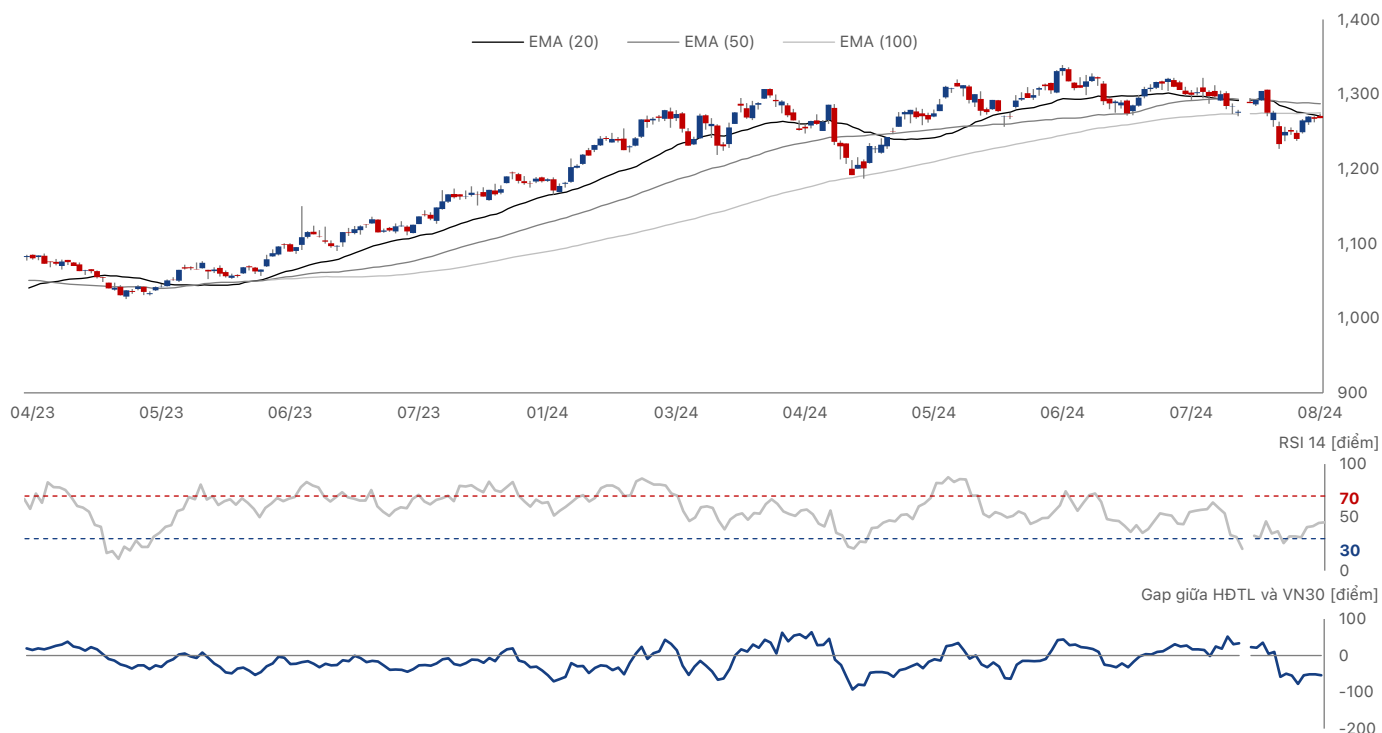
Vì sao thị trường tăng điểm?

Diễn biến thị trường phái sinh, chứng quyền

Thị trường phái sinh

Chênh lệch basis duy trì ở mức thấp

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30 [điểm]



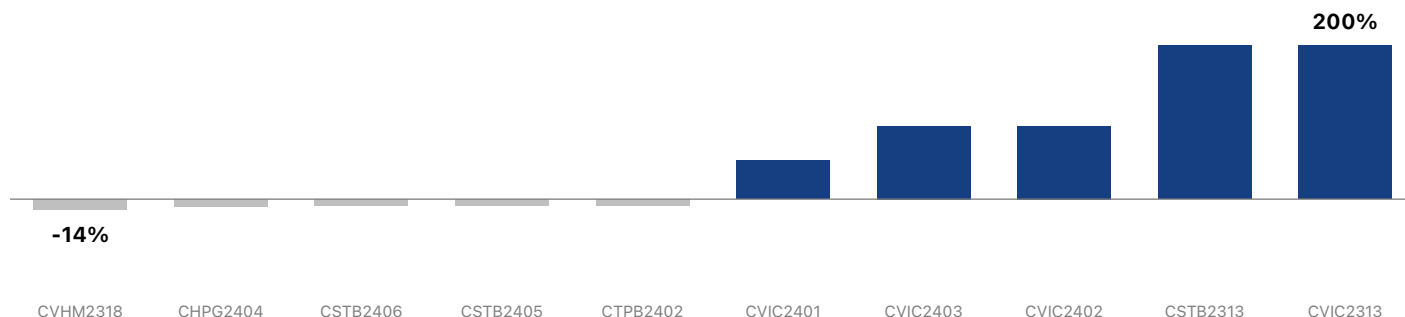
- Chỉ số VN30F1M tăng 4.8 điểm (+0.4%) lên mức 1,322 và chỉ số VN30 tăng 3.7 điểm (+0.3%) lên mức 1,322.5

Số mã chứng quyền GIẢM chiếm ưu thế

- Thị trường chứng quyền hôm nay có 48 mã giảm ở mức bình quân -5.6% và 35 mã tăng ở mức bình quân +25.6%

Mã chứng quyền CVHM2318 giảm mạnh nhất, -14% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro, TVS Research

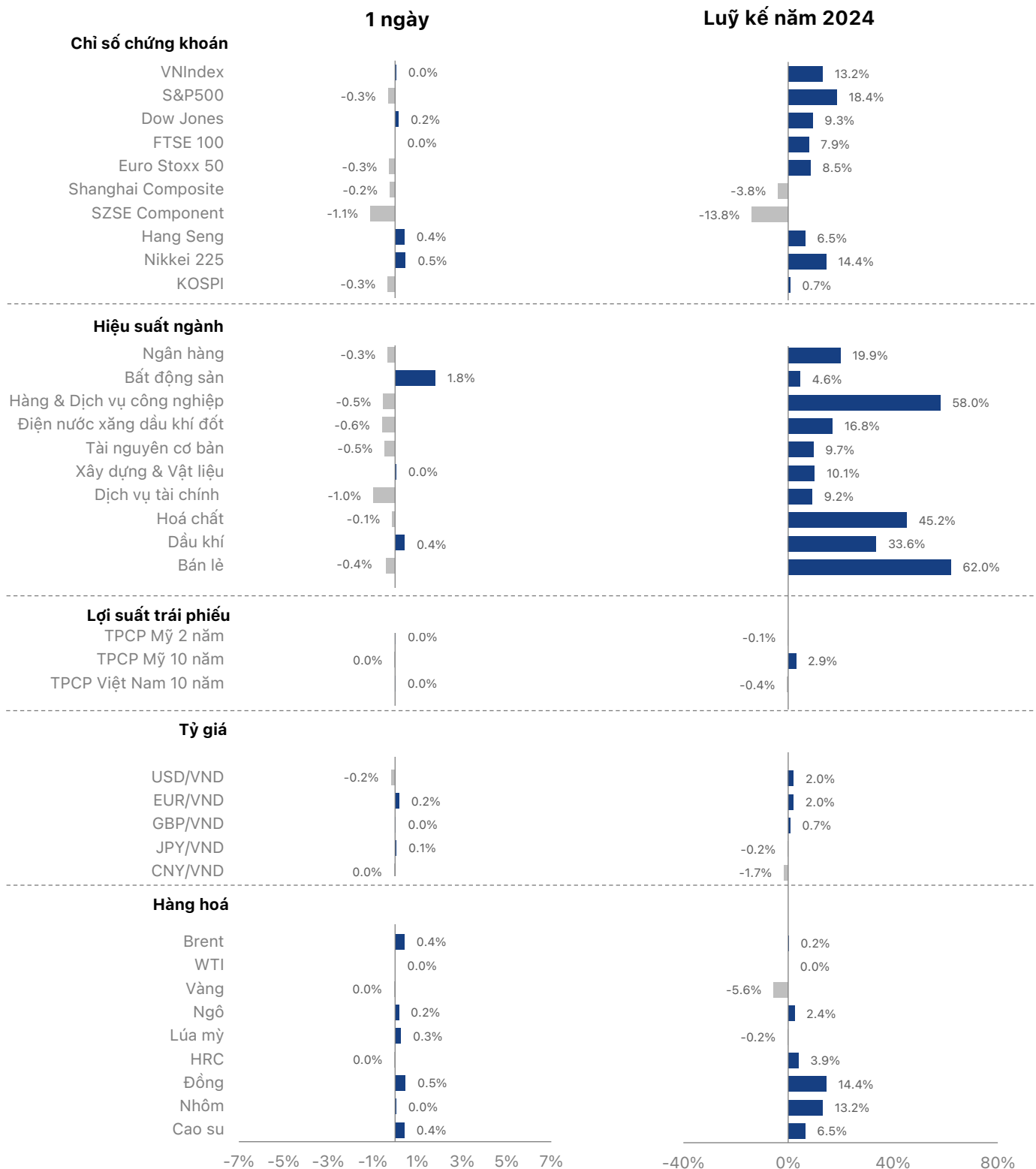
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa [VND]	Vốn hoá [tỷ VND]	Beta 6m	% ngày	% YTD	P/E (TTM)	P/B (TTM)	Giá mục tiêu	+/-	Ngày ra BC
KBC	Bất động sản	26,750	20,534	1.9	0%	-16%	87.3	1.1	39,800	49%	20/08
VHM	Bất động sản	41,400	180,267	0.8	2%	-4%	7.8	0.9	54,400	31%	20/08
PVD	Dầu khí	27,400	15,232	1.3	-1%	-3%	23.8	1.0	36,900	35%	20/08
PVS	Dầu khí	40,200	19,214	1.5	0%	6%	20.8	1.5	50,300	25%	20/08
NLG	Bất động sản	40,700	15,660	1.8	0%	12%	36.9	1.7	49,000	20%	20/08
REE	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	68,600	32,312	1.2	-2%	41%	18.0	1.8	83,400	22%	20/08
TNG	Hàng cá nhân & Gia dụng	28,000	3,433	2.1	1%	57%	13.4	1.9	33,200	19%	20/08
MWG	Bán lẻ	69,800	102,042	1.3	0%	64%	46.3	3.9	81,400	17%	20/08
VCB	Ngân hàng	91,500	511,420	0.6	-1%	14%	15.4	2.8	107,200	17%	20/08
HDG	Bất động sản	28,250	9,502	2.4	-1%	14%	14.2	1.6	33,100	17%	20/08
TCB	Ngân hàng	22,650	159,575	0.5	1%	47%	7.4	1.2	25,100	11%	20/08
VHC	Thực phẩm và đồ uống	73,500	16,497	1.1	-1%	22%	22.7	2.0	79,900	9%	20/08
MBB	Ngân hàng	24,400	129,480	0.7	0%	34%	6.0	1.3	26,400	8%	20/08
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	80,300	24,931	0.8	-1%	17%	20.0	2.6	81,000	1%	20/08

Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
BCCL đầu tư H2 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư H2 2024	Toàn thị trường	20/08/2024
BCCL vĩ mô H2 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô H2 2024	Vĩ mô	20/08/2024
BCCL thị trường H2 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường H2 2024	Thị trường	20/08/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T7 2024	Vĩ mô	06/08/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T7 2024	Thị trường	06/08/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2024	Vĩ mô	08/07/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T6 2024	Thị trường	08/07/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2024	Vĩ mô	05/06/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2024	Thị trường	05/06/2024
BCCL đầu tư Q1 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư Q1 2024	Toàn thị trường	16/05/2024
BCCL vĩ mô Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô Q1 2024	Vĩ mô	16/05/2024
BCCL thị trường Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường Q1 2024	Thị trường	16/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T4 2024	Vĩ mô	08/05/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T4 2024	Thị trường	08/05/2024
Báo cáo ngành	Báo cáo KQKD Q1 2024	Ngành	06/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T3 2024	Vĩ mô	08/04/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T3 2024	Thị trường	08/04/2024

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiiipro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Vương Chí Tâm, CFA, FRM

P. Giám đốc phân tích
tamvc@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Phạm Nguyễn Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Nguyễn Văn Đạt

Chuyên viên
datnv@tvs.vn